

Phụ lục: NỘI DUNG SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG

Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex

(Đính kèm Tờ trình của HĐQT v/v tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị và sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị ngày 25 tháng 4 năm 2022)

Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Nội dung tại văn bản hiện hành” là dòng chữ thể hiện dưới dạng *in nghiêng*
- Các nội dung cần sửa đổi, bổ sung tại mục “Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung” là *phần chữ in nghiêng và gạch dưới*;

| TT | Nội dung tại văn bản hiện hành | Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi | Căn cứ pháp lý |
|-----|--|--|--|---|
| I | SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY | | | |
| 1 | Điều 2. Tên, loại hình doanh nghiệp, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty | | | |
| 1.1 | 5. Công ty có thể <i>thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh</i> để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép | Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 2 5. Công ty có thể <i><u>thành lập mới, chia tách, hợp nhất, chuyển đổi hoặc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và các đơn vị trực thuộc khác</u></i> để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép | Làm rõ hơn quyền của Công ty trong tái cơ cấu doanh nghiệp | Khoản 4 Điều 2, điểm 1 khoản 2 Điều 27 Luật Doanh nghiệp 2020 |
| | Điều 15. Quyền của cổ đông | | | |
| | | Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 Điều 15 | Nhằm đáp ứng yêu cầu của cổ đông và | Khoản 2 Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2020 |

| TT | Nội dung tại văn bản hiện hành | Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi | Căn cứ pháp lý |
|---|---|--|--|--|
| 1.2 | <p>5. Việc cử người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>b) Tổ chức là cổ đông Công ty có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền <i>tối đa 03 người đại diện</i></p> | <p>5. Việc cử người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>b) Tổ chức là cổ đông Công ty có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông <u><i>có thể ủy quyền tối đa 05 (năm) người đại diện</i></u></p> | thực tiễn nhu cầu công tác quản lý, điều hành tại Pjtaco | |
| Điều 23. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua | | | | |
| 1.3 | <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của <i>tất cả cổ đông dự họp</i> tán thành.</p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của <i>tất cả cổ đông dự họp</i> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> | <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1,2 Điều 23</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của <u><i>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</i></u> tán thành.</p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của <u><i>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</i></u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> | Theo Điều 148 Luật DN2020, điều kiện ĐHĐCĐ được thông qua xác định dựa trên tỷ lệ số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Tuy nhiên việc xác định cổ đông dự họp lại chưa xác định rõ nên thực tế xảy ra trường hợp cổ đông đăng ký dự họp nhưng bỏ về giữa chừng hoặc không giao phiếu hoặc không biểu quyết trực tiếp/trực tuyến. | Để có cơ sở xác định số cổ đông dự họp để xác định tỷ lệ số phiếu biểu quyết theo quy định điều 148 Luật DN2020, HĐQT đề xuất sửa để phù hợp Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 |
| Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị | | | | |

| TT | Nội dung tại văn bản hiện hành | Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi | Căn cứ pháp lý |
|-----|--|--|--|--|
| 1.4 | 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 05 (năm) người | Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 28 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là <u>07 (bảy) người</u> | Nhằm đáp ứng yêu cầu của cổ đông và thực tiễn nhu cầu công tác quản lý, điều hành tại Pjtaco | Khoản 1 Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020 |
| 1.5 | 3. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần bảo đảm sự cân đối giữa các thành viên Hội đồng quản trị điều hành và không điều hành, số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập để bảo đảm tính độc lập của Hội đồng quản trị; Đồng thời phải đảm bảo: (i) Tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành; (ii) Có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập | Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 28 3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đảm bảo <u>số lượng tối thiểu thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành phù hợp theo quy định pháp luật.</u> | Nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác quản lý, điều hành tại Pjtaco | Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 Điểm b Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155 |
| II | SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY | | | |
| | Điều 18. Thành phần, cơ cấu, nhiệm kỳ và cơ chế hoạt động của Hội đồng quản trị | | | |

| TT | Nội dung tại văn bản hiện hành | Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi | Căn cứ pháp lý |
|------------|--|---|---|----------------|
| | <p>1. Số lượng và cơ cấu Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là <i>năm (05) người</i>.</p> <p>b) Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo <i>sự cân đối giữa các thành viên Hội đồng quản trị có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty; Đồng thời phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.</i></p> | <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18</p> <p>1. Số lượng và cơ cấu Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là <u><i>07 (bảy) người</i></u>.</p> <p>b) Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đảm bảo <u><i>số lượng tối thiểu thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành phù hợp theo quy định pháp luật.</i></u></p> | <p>Sửa đổi để thống nhất với quy định tại Điều lệ Công ty sửa đổi</p> | |
| III | SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | |
| | Điều 6. Cơ cấu, thành phần nhân sự và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị | | | |
| | <p>1. Số lượng thành viên HĐQT có <i>05 người, gồm 01 Chủ tịch HĐQT/Phụ trách HĐQT và 04 Thành viên HĐQT.</i></p> <p>2. Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo <i>tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành.</i></p> | <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1,2 Điều 6</p> <p>1. Số lượng thành viên HĐQT <u><i>có 07 người, gồm 01 Chủ tịch HĐQT/Phụ trách HĐQT và 06 Thành viên HĐQT.</i></u></p> <p>2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đảm bảo <u><i>số lượng tối thiểu thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành phù hợp theo quy định pháp luật.</i></u></p> | <p>Sửa đổi để thống nhất với quy định tại Điều lệ Công ty sửa đổi</p> | |